

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN**

Số: 2082/QĐ-TCHQ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 21 tháng 06 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC PHÊ DUYỆT ĐỀ ÁN “NỘP THUẾ ĐIỆN TỬ QUA NGÂN HÀNG PHỐI HỢP THU VÀ THÔNG QUAN 24/7”

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật quản lý thuế số 78/2006/QH11; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế;

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan;

Căn cứ Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ về “Những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020”;

Căn cứ Nghị quyết 35/NQ-CP ngày 16/5/2015 của Chính phủ về “Hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020”;

Căn cứ Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

Căn cứ Thông tư số 184/2015/TT-BTC ngày 17/11/2015 của Bộ Tài chính Quy định thủ tục về kê khai, bảo lãnh tiền thuế, thu nộp tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt, tiền phí, lệ phí, các khoản thu khác, đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh và phương tiện xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh;

Căn cứ Quyết định số 65/2015/QĐ-TTg ngày 17/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Hải quan trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 2534/QĐ-BTC ngày 30/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định phân cấp công chức, viên chức tại các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 1907/QĐ-TCHQ ngày 24/6/2016 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan về kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 737/QĐ-TCHQ ngày 08/3/2017 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan về kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết 19-2017NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 168/QĐ-TCHQ ngày 24/01/2017 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan về chương trình trọng tâm năm 2017 của Tổng cục Hải quan;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế xuất nhập khẩu,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đề án “Nộp thuế điện tử qua ngân hàng phối hợp thu và thông quan 24/7” (dưới đây gọi tắt là đề án Nộp thuế và thông quan 24/7), gồm các nội dung chính sau:

1. Mục tiêu:

1.1. Mục tiêu tổng quát.

Tạo thuận lợi tối đa cho người nộp thuế có thể nộp tiền thuế vào mọi lúc, mọi nơi, mọi phương tiện, hạn chế tối đa việc thanh toán bằng tiền mặt; đảm bảo thông tin nộp tiền được thanh khoản thuế kịp thời, chính xác; giảm thời gian nộp thuế, đồng thời thông quan hàng hóa ngay sau khi nộp thuế, qua đó rút ngắn thời gian hoàn thành thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu của doanh nghiệp xuống bằng mức trung bình của nhóm nước ASEAN-4 theo chỉ đạo của Chính phủ.

1.2. Mục tiêu cụ thể.

a. Đối với người nộp thuế.

a1. Tiếp tục đơn giản hóa thủ tục nộp tiền thuế, tiết kiệm thời gian và chi phí cho các doanh nghiệp, mở thêm kênh thanh toán cho người nộp thuế.

a2. Chủ động nộp tiền thuế tại bất kỳ nơi nào có internet, vào mọi lúc, mọi nơi, mọi phương tiện.

a3. Việc nộp thuế không phụ thuộc vào thời gian làm việc, địa điểm làm việc của các cơ quan thu như: ngân hàng, Kho bạc nhà nước, Hải quan.

a4. Tránh sai sót các chỉ tiêu thông tin trong việc lập giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước, thống nhất với dữ liệu gốc của cơ quan hải quan, đảm bảo trừ nợ chính xác, đảm bảo thông quan hàng hóa ngay sau khi có thông tin xác nhận đã nộp thuế từ ngân hàng phối hợp thu.

b. Đối với cơ quan quản lý.

b1. Tiết kiệm nhân lực, đảm bảo an toàn trong công tác quản lý, đơn giản quy trình thu nộp thuế.

b2. Đảm bảo trừ nợ chính xác khoản nợ thuế kịp thời ngay sau khi doanh nghiệp nộp thuế, chấm dứt tình trạng cưỡng chế nhằm doanh nghiệp sau khi đã nộp thuế.

b3. Hạn chế tối đa phải điều chỉnh chứng từ nộp tiền còn sai sót thông tin.

b4. Tăng mức độ hài lòng của cộng đồng doanh nghiệp, các nhà đầu tư quốc tế.

c. Đối với ngân hàng thương mại phối hợp thu với Tổng cục Hải quan.

c1. Phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ thanh toán cho các khách hàng.

c2. Thu hút thêm khách hàng tiềm năng.

c3. Hạn chế các chứng từ nộp tiền sai sót thông tin cần phải tra soát.

2. Nội dung của đề án

Đề án Nộp thuế và thông quan 24/7 là hình thức nộp tiền thuế và các khoản phải nộp khác qua ngân hàng thương mại phối hợp thu với Tổng cục Hải quan thông qua Cổng thanh toán điện tử Hải quan. Theo đó, cho phép người nộp thuế lập bảng kê nộp thuế trực tiếp trên Cổng thanh toán điện tử Hải quan mọi lúc, mọi nơi, mọi phương tiện có kết nối với internet và được ngân hàng xác nhận kết quả giao dịch nộp thuế thành công ngay sau khi nhận được yêu cầu chuyển tiền nộp thuế và thực hiện thông quan ngay hàng hóa.

3. Lộ trình thực hiện.

3.1. Người nộp thuế.

3.1.1. Thông báo chữ ký số: cung cấp thông tin chữ ký số đã đăng nhập vào VNACCS.

Thời gian thực hiện từ tháng 7 năm 2017.

3.1.2. Đăng ký ủy quyền trích nợ tài khoản cho dịch vụ nộp thuế và thông quan 24/7; đăng ký với ngân hàng thương mại nơi mở tài khoản và cung cấp cho cơ quan hải quan.

Thời gian thực hiện từ tháng 7 năm 2017.

3.2. Cơ quan Hải quan.

3.2.1. Sửa đổi, bổ sung quy trình ban hành kèm theo Quyết định 384/QĐ-TCHQ ngày 04/3/2016 của Tổng cục Hải quan về việc ban hành quy chế trao đổi thông tin từ khai hải quan

điện tử, thu nộp tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt, tiền phí, lệ phí, các khoản thu khác, bảo lãnh thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu và thu nộp tiền phí, lệ phí, các khoản thu khác đối với các cơ quan quản lý thu qua Cổng thanh toán điện tử của Tổng cục Hải quan.

Thời gian thực hiện tháng 6, tháng 7 năm 2017.

3.2.2. Ký bổ sung thỏa thuận hợp tác với các ngân hàng thương mại.

Thời gian thực hiện từ tháng 9 năm 2017.

3.2.3. Xây dựng hệ thống công nghệ thông tin.

a. Nâng cấp Hệ thống Cổng thanh toán điện tử Hải quan.

b. Bổ sung các chức năng cho người nộp thuế trên Cổng thanh toán điện tử Hải quan, cụ thể:

b1. Chức năng đăng ký sử dụng dịch vụ Nộp thuế và thông quan 24/7

b2. Chức năng lập Bảng kê nộp thuế, xuất thông tin ngân hàng đã trừ tiền nộp thuế theo mẫu giấy nộp tiền, gửi thông tin nộp tiền.

b3. Chức năng tra cứu trạng thái chứng từ đã nộp tiền, tra cứu thông báo, phản hồi lại người nộp thuế.

b4. Chức năng cập nhật thông tin người nộp thuế, thông tin ủy quyền nộp thuế và thông quan 24/7 từ ngân hàng gửi sang Tổng cục Hải quan.

c. Chạy thử, triển khai thí điểm hệ thống trao đổi thông tin với người nộp thuế, ngân hàng phối hợp thu,

Thời gian hoàn thiện tháng 11 năm 2017.

d. Thống nhất với Kho bạc Nhà nước: Cập nhật và truyền Bảng kê nộp thuế của người nộp thuế xuất phát từ Cổng thanh toán điện tử Hải quan theo mã nhận biết (ID) chứng từ nộp tiền vào hệ thống Kho bạc Nhà nước sang cơ quan hải quan.

Thời gian thực hiện từ tháng 11 năm 2017.

3.2.4. Tài liệu hướng dẫn sử dụng và quy trình thực hiện trên hệ thống cho người nộp thuế.

Thời gian thực hiện tháng 11 năm 2017.

3.2.5. Tuyên truyền, đào tạo nội bộ, tổ chức, ngân hàng, doanh nghiệp.

Thời gian thực hiện từ tháng 7 năm 2017.

3.3. Ngân hàng thương mại phối hợp thu.

3.3.1. Ký với người nộp thuế về việc ủy quyền vô điều kiện và không hủy ngang cho ngân hàng thương mại thực hiện trích tiền từ tài khoản thanh toán người nộp thuế tại Chi nhánh ngân hàng thương mại để thực hiện các giao dịch nộp thuế và thông quan 24/7; Chuyển danh sách và nội dung văn bản người nộp thuế cam kết, ủy quyền vô điều kiện và không hủy ngang với ngân hàng sang Tổng cục Hải quan.

Thời gian thực hiện từ tháng 7 năm 2017.

3.3.2. Thống nhất với Tổng cục Hải quan bộ chuẩn thông điệp trao đổi thông tin.

Thời gian thực hiện trong tháng 6, tháng 7 năm 2017.

3.3.3. Ký bổ sung Phụ lục thỏa thuận với Tổng cục Hải quan.

Thời gian thực hiện từ tháng 9 năm 2017.

3.3.4. Bổ sung, nâng cấp phần mềm trao đổi thông tin nhận thông điệp từ Tổng cục Hải quan chuyển lệnh thanh toán của người nộp thuế (kiểm tra, xác thực chữ ký số của người nộp thuế, chữ ký số của cơ quan hải quan, số dư trên tài khoản của người nộp thuế).

Thời gian thực hiện hoàn thành tháng 11/2017.

3.3.5. Thí điểm hệ thống trao đổi thông tin và triển khai mở rộng trên phạm vi toàn quốc.

Thời gian thực hiện tháng 11/2017.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Cục Thuế xuất nhập khẩu.

1.1. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục Hải quan, các đơn vị ngoài ngành để triển khai thực hiện các nội dung theo lộ trình của đề án. Việc triển khai thực hiện đề án đảm bảo hiệu quả, đúng tiến độ đã được phê duyệt.

1.2. Tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, sơ kết, tổng kết đánh giá đề án và báo cáo kết quả thực hiện sau khi triển khai đề án.

2. Cục Công nghệ thông tin và Thống kê Hải quan.

2.1. Xây dựng hệ thống công nghệ thông tin đáp ứng đầy đủ các yêu cầu triển khai đề án, đảm bảo đúng lộ trình thực hiện.

2.2. Phối hợp Cục Thuế xuất nhập khẩu trong suốt quá trình triển khai đề án.

3. Vụ Pháp chế phối hợp với Cục Thuế xuất nhập khẩu, Cục Công nghệ thông tin và Thống kê Hải quan trong quá trình triển khai đề án, sửa đổi bổ sung quy trình ban hành kèm theo Quyết định 384/QĐ-TCHQ ngày 04/3/2016 của Tổng cục Hải quan.

4. Vụ Tổ chức cán bộ, Văn phòng Tổng cục, Báo Hải quan, Cục Tài vụ quản trị phối hợp với Cục Thuế xuất nhập khẩu trong công tác tuyên truyền, phổ biến việc triển khai và thực hiện đề án đối với cộng đồng doanh nghiệp và các cơ quan liên quan.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Cục trưởng Cục Thuế xuất nhập khẩu, Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin và Thống kê Hải quan, Chánh Văn phòng Tổng cục Hải quan, Cục trưởng Cục Tài vụ - Quản trị, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Thứ trưởng Bộ Tài chính Vũ Thị Mai (để b/c);
- Tổng cục trưởng (để b/c);
- Các Phó Tổng cục trưởng (để chỉ đạo);
- Lưu: VT, TXNK (03).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Dương Thái